

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU KÈ
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2020/HS-ST

Ngày: 25-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Chí Điền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Sơn Hương;

Ông Trần Quốc Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đức Trọn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2020/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 35/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Trương Thành L, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Ấp Tường Nh, xã Tường L, huyện T, tỉnh V; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn C (chết) và bà Trần Thu P, sinh năm: 1972; Có vợ: Bùi Mỹ C, sinh năm 1999 và con là Trương Thành L, sinh năm 2018; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có; Nhân thân: Ngày 30/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh V xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã xóa án tích); Ngày 24/5/2018 bị Công an huyện T, tỉnh V xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (đã chấp hành xong).

Ngày 20/6/2020 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè ra Quyết định tạm giữ, ngày 22/6/2020 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can, ra Lệnh tạm giam bị cáo L cho đến nay (có mặt).

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1979 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Lê Thị Mỹ E, sinh năm 1979 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp Mỹ Trung 2, xã Mỹ Thạnh T, huyện T, tỉnh V.

2. Bà Trần Thu P, sinh năm 1972 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp Tường Nh, xã Tường L, huyện T, tỉnh V.

3. Bà Bùi Mỹ C, sinh năm 1999 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Ba Ch, xã Nhơn B, huyện T, tỉnh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 17/6/2020, bị cáo Trương Thành L một mình điều khiển xe mô tô đi theo Quốc lộ 54, khi đến trước cửa hàng vật tư nông nghiệp Hai Hoàng, thuộc ấp T, xã T, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh, do bà Nguyễn Thị Kim L làm chủ thì dừng xe lại. Bị cáo L đi bộ vào bên trong cửa hàng quan sát thấy không có người trông giữ, lập tức dùng hai tay ôm lấy một thùng thuốc bảo vệ thực vật chứa 1.000 gói thuốc, nhãn hiệu LACA SOTO 4SP, khối lượng 10gam/gói, lấy xong bị cáo đi ra nơi để xe rồi lên xe điều khiển tẩu thoát. Lúc này bà Loan ở trong nhà phát hiện bị cáo lấy trộm thuốc bảo vệ thực vật liền truy hô lên và cùng một số người đuổi bắt bị cáo nhưng không bắt được, sau đó bà Loan trình báo sự việc cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè (Bút lục số 103, 104, 105, 106). Sau khi trộm cắp tài sản bị cáo L đem 1.000 gói thuốc nhãn hiệu LACASOTO 4SP bán cho bà Lê Thị Mỹ E với số tiền là 3.700.000 đồng, bị cáo dùng trả nợ và đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 20/6/2020, bị cáo L đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản nêu trên. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè tiến hành làm việc với bà Mỹ Em và lập biên bản thu giữ vật chứng 270 gói thuốc nhãn hiệu LACASOTO 4SP (Bút lục số 15, 16, 19).

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, lời khai của bị cáo Long, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng những tài liệu, chứng cứ thu thập được, xác định hành vi của Trương Thành L đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè ra quyết định tạm giữ bị cáo L vào ngày 20/6/2020. Đến ngày 22/6/2020 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can, ra Lệnh tạm giam bị cáo L cho đến nay.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè yêu cầu định giá tài sản số 47 ngày 22/6/2020 đối với 1.000 gói thuốc bảo vệ thực vật nhãn hiệu LACASOTO 4SP, khối lượng 10gam/gói do công ty THHH thương mại Tân Thành phân phối tại Việt Nam. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 14/BKL-HĐĐG ngày 22/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cầu Kè kết luận, giá trị tài sản yêu cầu định giá là 8.892.000 đồng (Bút lục số 24, 25).

Quá trình làm việc, bà Lê Thị Mỹ E đã khai nhận bị cáo L đem bán 1.000 gói thuốc nhãn hiệu LACASOTO 4SP, khối lượng 10gam/gói, bị cáo L nói thuốc của gia đình xài không hết đem bán nên bà Mỹ Em đồng ý mua với số tiền là 3.700.000 đồng. Sau đó bà Mỹ Em đã bán cho khách hàng 730 gói với số tiền 6.205.000 đồng, còn lại 270 gói nay bà mới biết đây là tài sản do bị cáo L trộm cắp nên bà tự nguyện giao nộp 270 gói thuốc bảo vệ thực vật và số tiền 6.205.000 đồng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè (Bút lục số 18, 23, 117, 118, 123, 124).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè ra quyết định xử lý vật chứng, bằng hình thức trao trả lại cho bà Loan 270 gói thuốc bảo vệ thực vật nhãn hiệu LACASOTO 4SP khối lượng 10gam/gói (Bút lục số 13, 96, 119, 120).

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo Trương Thành L đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đầu thú và có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (Bút lục số 16, 17).

Vật chứng của vụ án:

- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã trao trả cho bà Loan 270 gói thuốc bảo vệ thực vật nhãn hiệu LACASOTO 4SP, khối lượng 10gam/gói.

- 01 chiếc dép nhựa màu xanh trắng, loại dép kẹp có quai màu đen bên phía bàn chân trái Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã trao trả cho bị cáo L xong.

- Số tiền 6.205.000 đồng liên quan đến vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã tạm gửi vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước huyện Cầu Kè theo quy định.

- 01 bao ny lone màu vàng kích thước 1,4m x 0,62m, có ghi chữ Đại Phú, bị cáo L sử dụng đựng thuốc bảo vệ thực vật (Bút lục số 95, 96).

Trách nhiệm dân sự:

- Sau khi được nhận lại tài sản là 270 gói thuốc bảo vệ thực vật nhãn hiệu LACASOTO 4SP, khối lượng 10gam/gói. Phần tài sản còn lại bà Loan yêu cầu bị cáo L bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật (Bút lục số 119, 120).

- Bà Lê Thị Mỹ E không yêu cầu bị cáo L trả lại số tiền 3.700.000 đồng (Bút lục số 123, 124).

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKS-HS ngày 07/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Trương Thành L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trương Thành L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng thể hiện là đúng và không bổ sung hay khiêu nại gì về nội dung Cáo trạng.

Bà Nguyễn Thị Kim L thống nhất theo Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trương Thành L và thống nhất với Bản kết luận định giá tài sản số 14/BKL-HĐĐG ngày 22/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cầu Kè. Bà yêu cầu được nhận lại giá trị tài sản của 730 gói thuốc nhãn hiệu LACASOTO 4SP, khối lượng 10gam/gói tương đương số tiền là 6.205.000 đồng. Bà không yêu cầu bị cáo Trương Thành L bồi thường phần chênh lệch giá trị của 730 gói thuốc nhãn hiệu LACASOTO 4SP, khối lượng 10gam/gói tương đương số tiền là 286.160 đồng. Ngoài ra, bà yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trương Thành L từ 12 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2020.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 270 gói thuốc bảo vệ thực vật nhãn hiệu LACASOTO 4SP, khối lượng 10gam/gói Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã trao trả cho bà Loan xong nên không xem xét.

- Đối với 01 chiếc dép nhựa màu xanh trắng, loại dép kẹp có quai màu đen bên phía bàn chân trái Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã trao trả cho bị cáo L xong nên không xem xét.

- Đối với số tiền 6.205.000 đồng do bà Lê Thị Mỹ E bán 730 gói thuốc nhãn hiệu LACASOTO 4SP, khối lượng 10gam/gói do bị cáo L trộm của bà Loan, bà Mỹ Em đã tự nguyện giao nộp lại nên đề nghị trả lại cho bà L số tiền là 6.205.000 đồng này.

- Đối với 01 bao ny lone màu vàng kích thước 1,4m x 0,62m, có ghi chữ Đại Phú, bị cáo L sử dụng đựng thuốc bảo vệ thực vật. Đây là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo L nên đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Kim L không yêu cầu bị cáo Trương Thành L bồi thường phần chênh lệch giá trị của 730 gói thuốc nhãn hiệu LACASOTO 4SP, khối lượng 10gam/gói tương đương số tiền là 286.160 đồng nên đề nghị không xem xét.

- Bà Lê Thị Mỹ E không yêu cầu bị cáo Trương Thành L trả lại số tiền 3.700.000 đồng nên không xem xét.

Ngoài ra vị đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trương Thành L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Trương Thành L không có ý kiến tranh luận.

Bà Nguyễn Thị Kim L không có ý kiến tranh luận.

Bà Bùi Mỹ C không có ý kiến tranh luận.

Vị đại diện Viện kiểm sát không ý kiến gì thêm.

Bị cáo Trương Thành L nói lời sau cùng: Bị cáo thấy ăn năn, hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo Trương Thành L: Vào khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 17/6/2020 tại cửa hàng vật tư nông nghiệp Hai Hoàng thuộc ấp T, xã T, huyện C, tỉnh T do bà Nguyễn Thị Kim L làm chủ. Bị cáo L đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của bà Kim Loan là một thùng thuốc bảo vệ thực vật chứa 1.000 gói, nhãn hiệu LACASOTO 4SP, khối lượng 10gam/gói. Sau khi trộm cắp tài sản bị cáo L đem 1.000 gói thuốc nhãn hiệu LACASOTO 4SP bán cho bà Lê Thị Mỹ E được số tiền là 3.700.000 đồng, bị cáo dùng trả nợ và đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 20/6/2020 bị cáo đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đầu thú và thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè đã truy tố bị cáo Trương Thành L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ và trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thu thập là hợp pháp. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình tố tụng Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi vì tài sản hợp pháp của công dân là quyền bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm tài sản của người khác mà không được sự đồng ý của chủ sở hữu là vi phạm pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, có sức khỏe nhưng vì chạy lười lao động, muốn hưởng thụ nên bị cáo lợi dụng sự sơ hở của người khác để lén lút chiếm đoạt tài sản của họ. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 30/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh V xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã xóa án tích); Ngày 24/5/2018 bị Công an huyện Trà Ôn, tỉnh V xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (đã chấp hành xong). Lẽ ra khi chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích về địa phương sinh sống bị cáo phải có ý thức sửa đổi, chấp hành tốt

các quy định pháp luật để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội nhưng bị cáo lại có hành vi trộm cắp tài sản của bà Nguyễn Thị Kim L.

Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tài sản của bà Nguyễn Thị Kim L mà còn ảnh hưởng đến trật tự xã hội địa phương nơi bị cáo gây án, làm cho quần chúng nhân dân không an tâm lao động sản xuất và ảnh hưởng đến nếp sống văn minh, đấu tranh phòng chống tội phạm cũng như bày trừ các tệ nạn xã hội. Vì thế, cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ như: Sau khi trộm cắp tài sản của bà Nguyễn Thị Kim L thì bị cáo đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đầu thú thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 270 gói thuốc bảo vệ thực vật nhãn hiệu LACASOTO 4SP, khối lượng 10gam/gói Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã trao trả cho bà Loan xong nên không xem xét.

- Đối với 01 chiếc dép nhựa màu xanh trắng, loại dép kẹp có quai màu đen bên phía bàn chân trái Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã trao trả cho bị cáo L xong nên không xem xét.

- Đối với số tiền 6.205.000 đồng do bà Lê Thị Mỹ E bán 730 gói thuốc nhãn hiệu LACASOTO 4SP, khối lượng 10gam/gói do bị cáo L trộm của bà Loan, bà Mỹ Em đã tự nguyện giao nộp lại nên cần trả lại cho bà Loan số tiền là 6.205.000 đồng này.

- Đối với 01 bao ny lone màu vàng kích thước 1,4m x 0,62m, có ghi chữ Đại Phú, bị cáo L sử dụng đựng thuốc bảo vệ thực vật. Đây là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo L nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Kim L không yêu cầu bị cáo Trương Thành L bồi thường phần chênh lệch giá trị của 730 gói thuốc nhãn hiệu LACASOTO 4SP, khối lượng 10gam/gói tương đương số tiền là 286.160 đồng nên không xem xét.

- Bà Lê Thị Mỹ E không yêu cầu bị cáo Trương Thành L trả lại số tiền 3.700.000 đồng nên không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trương Thành L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy Bản luận tội của Vị đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

[8] Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Thành L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trương Thành L 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với 270 gói thuốc bảo vệ thực vật nhãn hiệu LACASOTO 4SP, khối lượng 10gam/gói Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã trao trả cho bà Nguyễn Thị Kim L xong nên không xem xét.

- Đối với 01 chiếc dép nhựa màu xanh trắng, loại dép kẹp có quai màu đen bên phía bàn chân trái Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã trao trả cho bị cáo Trương Thành L xong nên không xem xét.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim L số tiền 6.205.000 đồng do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh tạm gửi vào sổ tài khoản 39490907763200000 của Kho bạc Nhà nước huyện Cầu Kè theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 18/8/2020.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao ny lone màu vàng kích thước 1,4m x 0,62m có ghi chữ “Đại Phú” mà bị cáo Trương Thành L sử dụng đựng thuốc bảo vệ thực vật. Vật chứng này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/9/2020.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Kim L không yêu cầu bị cáo Trương Thành L bồi thường phần chênh lệch giá trị của 730 gói thuốc nhãn hiệu LACASOTO 4SP, khối lượng 10gam/gói tương đương số tiền là 286.160 đồng nên không xem xét.

- Bà Lê Thị Mỹ E không yêu cầu bị cáo Trương Thành L trả lại số tiền 3.700.000 đồng nên không xem xét.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trương Thành L nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Trương Thành L; Bị hại bà Nguyễn Thị Kim L, bà Bùi Mỹ C được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Lê Thị Mỹ E và bà Trần Thu P vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Công an huyện Cầu Kè;
- CCTHADS huyện Cầu Kè;
- Bị cáo Trương Thành L;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Chí Điền